UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS SÀI ĐỒNG

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP TIN 6 HỌC KỲ 1
Năm học: 2021 - 2022

I. Lý thuyết:

Câu 1: Em hãy nêu các hiểu biết của mình về Internet? Giải thích tại sao Internet ngày càng được sử dụng rộng rãi?

Câu 2: Em hãy kể tên một số trình duyệt mà em biết?

Câu 3: Để truy cập một trang Web ta cần làm thế nào?

Câu 4: Thông tin trên Internet được tổ chức như thế nào?

Câu 5: Máy tìm kiếm là gì? Sử dụng máy tìm kiếm để tìm kiếm thông tin em thấy có thuận lợi và khó khăn gì?

II. Trắc nghiệm:

Câu 1. Trình tự của quá trình xử lí thông tin là:

A. Nhập → Xử lý → Xuất

B. Nhập (INPUT) → Xuất (OUTPUT) → Xử lý

C. Xuất → Nhập → Xử lý

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 2. Thông tin khi đưa vào máy tính, chúng đều được biến đổi thành dạng chung đó là:

A. Hình ảnh B. Văn bản

C. Âm thanh D. Dãy bit

Câu 3. Dựa vào môi trường truyền dẫn người ta phân mạng máy tính thành hai loại là:

A. Mạng không dây và mạng có dây

B. LAN và WAN

C. Mạng Khách – Chủ

D. Mạng nhiều máy tính và một máy tính

Câu 4. Mạng máy tính là:

A. Tập hợp các máy tính nối với nhau bằng các thiết bị mạng

B. Mạng Internet

C. Tập hợp các máy tính

D. Mạng LAN

Câu 5. Hãy nêu các thành phần cơ bản của mạng máy tính:

A. Thiết bị kết nối mạng, môi trường truyền dẫn, thiết bị đầu cuối và giao thức truyền thông

B. Máy tính và internet

C. Máy tính, dây cáp mạng và máy in

D. Máy tính, dây dẫn, modem và dây điện thoại

Câu 6. Sắp xếp các thứ tự sau theo một trình tự hợp lí để thực hiện thao tác tìm kiếm thông tin trên máy tìm kiếm:

1. Gõ từ khóa vào ô để nhập từ khóa

2. Truy cập vào máy tìm kiếm

3. Nhấn phím Enter hoặc nháy nút tìm kiếm. Kết quả tìm kiếm sẽ được liệt kê dưới dạng danh sách liên kết

A. 1-2-3 B. 2-1-3

C. 1-3-2 D. 2-3-1

Câu 7. Dữ liệu nào sau đây có thể được tích hợp trong siêu văn bản?

A. Văn bản, hình ảnh B. Siêu liên kết

C. Âm thanh, phim Video D. Tất cả A, B, C đều đúng.

Câu 8. Trình bày cú pháp địa chỉ thư điện tử tổng quát:

A. <lop6> @ < yahoo.com >

B. <Tên đăng nhập>@ < gmail.com.vn>

C. < Tên đăng nhập>@<Tên máy chủ lưu hộp thư>

D. <Tên đăng nhập>@<gmail.com>

Câu 9. Vai trò của máy chủ là?

A. Quản lí các máy trong mạng B. Điều hành các máy trong mạng

C. Phân bố các tài nguyên trong mạng D. Tất cả các câu đều đúng

Câu 10. Trước khi sang đường theo em, ta cần xử lí thông tin gì?

A. Quan sát xem có phương tiện giao thông đang đến gần không

B. Nghĩ về bài toán hôm qua chưa làm được

C. Quan sát xem đèn tín hiệu giao thông đang màu gì

D. Kiểm tra lại đồ dùng học tập đã đủ trong cặp sách chưa

Câu 11. Chúng ta gọi dữ liệu hoặc lệnh được nhập vào máy tính là:

A. Dữ liệu được lưu trữ B. Thông tin vào

C. Thông tin ra D. Thông tin máy tính

Câu 12. Máy tìm kiếm là:

A. Là công cụ tìm kiếm thông tin trong máy tính

B. Là một loại máy được nối thêm vào máy tính

C. Là một phần mềm được cài đạt vào máy tính dùng để tìm kiếm thông tin

D. Là một công cụ được cung cấp trên internet giúp tìm kiếm thong tin trên cơ sở các từ khóa liên quan đến các vấn đề cần tìm

Câu 13 (0,5đ): Thông tin có thể giúp cho con người:

A.Nắm được quy luật của tự nhiên và do đó trở nên mạnh mẽ hơn.

B.Hiểu biết về cuộc sống và xã hội xung quanh.

C.Biết được các tin tức và sự kiện xảy ra trong xã hội.

D.Hiểu biết về sự vật, sự việc, về thế giới xung quanh và về chính bản thân mình.

Câu 14 (0,25đ): Chúng ta gọi dữ liệu hoặc lệnh được nhập vào máy tính là :

A. Dữ liệu được lưu trữ.
B. Thông tin vào.
C. Thông tin ra.
D. Thông tin máy tính.

Câu 15 : Em là sao đỏ của lớp. Theo em, thông tin nào dưới đây không phải là thông tin cần xử lí (thông tin vào) để xếp loại các tổ cuối tuần?

A. Số bạn được điểm 10.
B. Số các bạn bị ghi tên vì đi muộn.
C. Số bạn mặc áo xanh.
D. Số bạn bị cô giáo nhắc nhở.

Câu 16 :Nghe bản tin dự báo thời tiết "Ngày mai trời có thể mưa", em sẽ xử lý thông tin và quyết định như thế nào (thông tin ra) ?

A. Mặc đồng phục ;
B. Đi học mang theo áo mưa;
C. Ăn sáng trước khi đến trường;
D. Hẹn bạn Trang cùng đi học.

Bài 17: Tai người bình thường có thể tiếp nhận thông tin nào dưới đây:

A. Tiếng chim hót.
B. Món ăn ngon.
C. Thời tiết lạnh.
D. Bông hoa đẹp.

Câu 18 : Mắt thường không thể tiếp nhận thông tin nào dưới đây?

A. Đàn kiến đang "tấn công" lọ đường quên đậy nắp.
B. Những con vi trùng gây bệnh lị lẫn trong thức ăn bị ôi thiu.
C. Rác bẩn vứt ngoài hành lang lớp học.
D. Bạn Phương quên không đeo khăn quàng đỏ.

Câu 19 : Trước khi sang đường theo em, con người cần phải xử lý thông tin gì?

A. Nghĩ xem ăn sáng món gì.
B. Nghĩ về bài toán hôm qua trên lớp chưa làm được.
C. Quan sát xem đèn tín hiệu giao thông đang bật mầu gì.
D. Kiểm tra lại đồ dung học tập đã có đủ trong cặp sách chưa.

Câu 20: Em cần nấu một nồi cơm. Hãy xác định thông tin nào không cần thiết?
A. Kiểm tra gạo trong thùng còn không.
B. Nước cho vào nồi đã đủ chưa.
C. Nồi cơm đã bật chưa.
D. Ngày mai trời mưa.

Câu 21: Một trong những nhiệm vụ chính của tin học là:
A. Nghiên cứu giải các bài toán trên máy tính.
B. Nghiên cứu chế tạo các máy tính với nhiều tính năng ngày càng ưu việt hơn.
C. Nghiên cứu việc thực hiện các hoạt động thông tin một cách tự động nhờ sự trợ giúp của máy tính điện tử.
D. Biểu diễn các thông tin đa dạng trong máy tính.

Câu 22 : Hoạt động thông tin là:
A. Tiếp nhận thông tin.
B. Xử lý, lưu trữ thông tin.
C. Truyền (trao đổi) thông tin.
D. Quá trình tiếp nhận, xử lý, lưu trữ và truyền thông tin.

Câu 23: Trình tự của quá trình xử lí thông tin là:

A. Nhập (INPUT) → Xuất (OUTPUT) → Xử lý.
B. Nhập → Xử lý → Xuất.
C. Xuất → Nhập → Xử lý.
D. Xử lý → Xuất → Nhập.

Câu 24: CPU là cụm từ viết tắt để chỉ:

A. Bộ nhớ trong của máy tính.
B. Thiết bị trong máy tính.
C. Bộ phận điểu khiển hoạt động máy tính và các thiết bị.
D. Bộ xử lý trung tâm.

Câu 25: Các khối chức năng chính trong khối cấu trúc chung của máy tính điện tử theo Von Neumann gồm có:

A. Bộ nhớ; bàn phím; màn hình.
B. Bộ xử lý trung tâm; Thiết bị vào; Bộ nhớ.
C. Bộ xử lý trung tâm; bàn phím và chuột; Máy in và màn hình.
D. Bộ xử lý trung tâm và bộ nhớ; Thiết bị vào; thiết bị ra.

Câu 26 : Các khối chức năng chính của máy tính hoạt động dưới sự hướng dẫn của:

A. Các thông tin mà chúng có.
B. Phần cứng máy tính.
C. Các chương trình do con người lập ra.
D. Bộ não máy tính.

Câu 27: Chương trình máy tính là:

A. Thời gian biểu cho các bộ phận của máy tính.
B. Tập hợp các câu lệnh, mỗi câu lệnh hướng dẫn một thao tác cụ thể cần thực hiện.
C. Những gì lưu được trong bộ nhớ.
D. Các thiết bị ra.

Câu 28 : Thiết bị dùng để di chuyển con trỏ trên màn hình là:

A. Modem.
B. Chuột.
C. CPU.
D. Bàn phím.

Câu 29 : Thiết bị cho em thấy các hình ảnh hay kết quả hoạt động của máy tính là

A. Bàn phím .
B. CPU.
C. Chuột.
D. Màn hình.

Câu 30: Phần mềm máy tính là:

A. Các thiết bị vào.
B. Chương trình máy tính. Tập hợp các lệnh chỉ dẫn cho máy tính thực hiện các công việc cụ thể;
C. Bộ nhớ máy tính.
D. Chỉ có hệ điều hành mới được gọi là phần mềm máy tính.

Câu 31: Sự khác biệt giữa phần cứng và phần mềm máy tính là gì?

A. Em có thể tiếp xúc với phần cứng, nhưng không tiếp xúc được với phần mềm mà chỉ thấy kết quả hoạt động của chúng.
B. Phần cứng được chế tạo bằng kim loại; còn phần mềm được làm từ chất dẻo.

C. Phần cứng luôn luôn tồn tại còn phần mềm chỉ tạm thời.
D. Phần cứng ổn định còn phần mềm hoạt động không tin cậy.

Câu 32: Khẳng định nào đúng:

A. 1 byte = 2 bit.
B. 1 byte = 4 bit.
C. 1 byte = 6 bit.
D. 1 byte = 8 bit.

Câu 33: Máy tính không thể:

A. Nói chuyện tâm tình với em như một người bạn thân.
B. Lưu trữ những trang nhật ký em viết hằng ngày.
C. Giúp em học ngoại ngữ.
D. Giúp em kết nối với bạn bè trên toàn thế giới.

Câu 34 : Máy tính có thể dùng để điều khiển:

A. Đường bay của những con ong trong rừng.
B. Đường đi của đàn cá ngoài biển cả.
C. Tàu vũ trụ bay trong không gian.
D. Mặt rơi của đồng xu được em tung lên cao.

Câu 35 : Máy tính có thể:

A. Đi học thay cho em.
B. Đi chợ thay cho mẹ.
C. Chủ trì thảo luận tại hội nghị.
D. Lập bảng lương cho cơ quan.

Câu 36: Sức mạnh của máy tính tuỳ thuộc vào:

A. Khả năng tính toán nhanh.
B. Giá thành ngày càng rẻ.
C. Khả năng và sự hiểu biết của con người.
D. Khả năng lưu trữ lớn.

Câu 37: Hạn chế lớn nhất của máy tính hiện nay:

A. Khả năng lưu trữ còn hạn chế.
B. Chưa nói được như người.

C. Không có khả năng tư duy như con người.
D. Kết nối Internet còn chậm.

Câu 38: Có thể dùng máy tính vào công việc :

A. Điều khiển tự động và rô –bốt.
B. Đi học giúp em.
C. Quét nhà, lau nhà.
D. Nấu cơm giúp mẹ.

Câu 39: Đơn vị đo thông tin nhỏ nhất là:

A. Byte
B. Bit.
C. Kilo byte.
D. Giga byte.

Câu 40: Chỉ ra dãy nhị phân trong các dãy số sau:

A. 12345678
B. 01201111
C. 10010000
D. 11002101

Câu 41: Mạng máy tính là:
A. Tập hợp các máy tính.
B. Mạng Internet.
C. Mạng LAN
D. Hai hay nhiều máy tính hoặc các thiết bị khác được kết nối với nhau bằng các thiết bị mạng và tuân thủ theo một quy ước truyền thông.

Câu 42: Khẳng định nào không phải là lợi ích của mạng máy tính là:
A. Chia sẻ tài nguyên.
B. Dùng chung các thiết bị.
C. Liên lạc trực tiếp ở hai nơi xa xôi.
D. Giúp em nấu cơm ngon.